

1 - Chất lượng nguồn nhân lực có vai trò to lớn đối với công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta. Nguồn nhân lực của nước ta là bộ phận dân số trong độ tuổi quy định có khả năng tham gia lao động, hiện nay chiếm khoảng 49 triệu người trong tổng số gần 81 triệu người Việt Nam. Như vậy, xét về mặt số lượng, nguồn nhân lực của nước ta khá dồi dào, nhưng chất lượng còn nhiều yếu kém, gây nhiều trở ngại cho quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Chất lượng nguồn nhân lực là năng lực, trình độ về thể lực, trí lực, tinh thần, thái độ, tác phong và đạo đức của các thành viên hợp thành nguồn nhân lực.

Chất lượng nguồn nhân lực chịu ảnh hưởng của các yếu tố và các điều kiện cấu thành chất lượng nguồn nhân lực, kể cả quá trình tác động trước độ tuổi lao động và trong thời gian của độ tuổi lao động.

Có thể phân các nhóm yếu tố và điều kiện có ảnh hưởng đến chất lượng nguồn nhân lực như sau: Nhóm các yếu tố và điều kiện liên quan đến thể chất nguồn nhân lực như: yếu tố di truyền, chất lượng cuộc sống của phụ nữ, điều kiện chăm sóc y tế, mức sống vật chất và cơ cấu dinh dưỡng, các điều kiện về môi trường sống, môi trường công tác, hoạt động thể dục - thể thao...; nhóm các yếu tố về các chính sách và cơ chế quản lý kinh tế, xã hội; nhóm các yếu tố về tập quán, truyền thống, văn hóa...; nhóm các yếu tố về nhu cầu việc làm của xã hội và của người lao động.

Nguồn nhân lực có chất lượng cao là nhân tố đóng vai trò quyết định sự thành công của công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Lịch sử loài người đã từng chứng minh chỉ sau Cách mạng văn hóa phục hưng mới có cuộc cách mạng công nghiệp đầu tiên diễn ra ở nước Anh. Toàn bộ tiến trình công nghiệp hóa diễn ra ở nhiều nước trên thế giới trong hai thế kỷ qua đều xác nhận nguồn nhân lực có chất lượng cao đã đóng vai trò quyết định đối với sự thành công của sự nghiệp này như thế nào.

Ngày nay, chúng ta tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong bối cảnh khoa học - công nghệ phát triển như vũ bão, trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp, tác động

rất mạnh mẽ đến mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội. Nhưng khoa học - công nghệ vẫn không thể thay thế được vị trí chủ thể của nguồn lực con người trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Hơn thế nữa, nguồn lực con người còn là nhân tố tiếp nhận sự chuyển giao, ứng dụng và sáng tạo ra khoa học - công nghệ để đẩy nhanh tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta. Chúng ta cần phải huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực trong và ngoài nước, nhất là nguồn nội lực: lao động, tài nguyên thiên nhiên, vốn, khoa học - công nghệ. Nhưng cả trên phương diện lý luận và thực tiễn đều không ai có thể phủ nhận được chính nguồn lực con người là nhân tố quyết định việc khai thác, sử dụng,

---

---

## *Đổi mới giáo dục - đào tạo nâng cao chất lượng NGUỒN NHÂN LỰC*

HOÀNG NGỌC HÒA \*

---

---

\* GS, TS, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

tái tạo và phát triển các nguồn lực còn lại, thông qua việc phát huy vai trò chủ thể của mình, trên cơ sở lấy khoa học - công nghệ làm nền tảng và động lực. Không tạo được nguồn nhân lực có chất lượng cao về thể lực, trình độ văn hóa, chuyên môn, kỹ thuật, kinh nghiệm nghề nghiệp, năng lực tổ chức quản lý, tâm huyết với công việc, có ý chí tự lực, tự cường và tự tôn dân tộc thì không thể có sự tìm tòi, sáng tạo để đưa nước ta vượt qua những khó khăn, thách thức hiện nay. Không tạo được nguồn nhân lực có chất lượng cao thì chẳng những không làm được những điều vừa nêu mà còn để lại hậu họa cho cả môi trường tự nhiên - xã hội.

Nguồn nhân lực là nhân tố cơ bản, quyết định tạo ra giá trị và giá trị tăng thêm. Do đó, nguồn nhân lực có chất lượng cao là nhân tố quyết định làm tăng năng suất lao động, tăng nhanh GDP mà không phải tăng thêm chi phí tương ứng, nhờ đó mà thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa và tăng nhanh tích lũy, đáp ứng nhu cầu vốn trong nước cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Xét trên một phương diện khác, nguồn nhân lực còn là một bộ phận cấu thành các yếu tố "đầu vào" của nền kinh tế nói chung, của quá trình sản xuất công nghiệp nói riêng. Chi phí tiền công hay tiền lương của nguồn nhân lực thuộc lĩnh vực công nghiệp trong cấu thành giá trị hàng hóa, dịch vụ là một nhân tố góp phần tạo nên mức tăng trưởng của nền kinh tế nói chung và công nghiệp nói riêng. Đồng thời nguồn nhân lực cũng tham gia tiêu dùng các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ. Do đó, nguồn nhân lực trở thành yếu tố thúc đẩy sản xuất công nghiệp và nền kinh tế quốc dân phát triển.

Trong những năm đổi mới vừa qua sự trưởng thành, phát triển nhanh chóng của một số lĩnh vực công nghiệp như xây dựng cầu đường, lắp máy, dầu khí, bưu chính - viễn thông... là những bằng chứng nói lên vai trò của chất lượng nguồn

nhân lực và việc sử dụng hợp lý nguồn nhân lực có chất lượng để thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

2 - Nguồn nhân lực vừa là chủ thể sáng tạo, vừa là đối tượng phục vụ, đối tượng thụ hưởng những thành quả lao động của chính họ. Tiến trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tiếp thu và ứng dụng những thành tựu khoa học - công nghệ và sáng tạo ra công nghệ mới, theo yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa chịu sự chi phối khá nhiều của chất lượng nguồn nhân lực. Nguồn nhân lực có đáp ứng nhu cầu lao động đủ về số lượng, cao về chất lượng, đồng bộ về cơ cấu trình độ, ngành nghề, phụ thuộc rất nhiều vào sự phát triển của giáo dục và đào tạo.

Việt Nam, tuy là một nước kinh tế còn kém phát triển, nhưng Đảng và Nhà nước đã sớm có đường lối đúng đắn về phát triển giáo dục - đào tạo, phát triển khoa học - công nghệ. Nhờ đó, nước ta có trình độ dân trí khá cao so với các nước trong khu vực (với 94% dân số biết chữ, đã hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học, đang tiến hành phổ cập giáo dục trung học cơ sở); có một đội ngũ trí thức được đào tạo từ nhiều nước, khá đông về số lượng và tương đối cao về chất lượng, có nhiều cơ quan nghiên cứu khoa học và đào tạo. Sự phát triển của cách mạng khoa học - công nghệ và sự phát triển của kinh tế tri thức diễn ra trên thế giới, đã tác động mạnh mẽ vào tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước sau mười tám năm đổi mới. Đảng và Nhà nước đã có những chủ trương, quyết sách đúng đắn về phát triển giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ: đưa giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ lên vị trí quốc sách hàng đầu, góp phần tạo nên sự phát triển có tính nhảy vọt trong kinh tế. Nước ta từ chỗ thiếu lương thực triền miên, hằng năm phải nhập từ 40 vạn đến 1 triệu tấn gạo, đã trở thành nước đứng ở tốp đầu thế giới về xuất khẩu gạo và xuất khẩu nhiều loại nông sản có giá trị khác. Quan trọng hơn là đã nhanh

chóng đưa đất nước thoát ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, tạo được những tiền đề và điều kiện cần thiết để đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; nâng cao sức cạnh tranh và chủ động mở rộng hội nhập kinh tế quốc tế.

Mặc dù, đã đạt được những thành tựu đáng kể và được xác định là quốc sách hàng đầu, nhưng giáo dục - đào tạo nước ta còn nhiều bất cập so với yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Tỷ lệ lao động được đào tạo về chuyên môn kỹ thuật còn ít, chưa đáp ứng với yêu cầu. Cả nước hiện còn tới 79,01% tổng số lao động xã hội là lao động chưa được đào tạo (tỷ lệ lao động qua đào tạo năm 2000 đạt 15,51%; năm 2003 là 20,99%). Vấn đề phân luồng đào tạo cũng như cơ cấu đào tạo nguồn nhân lực còn nhiều bất cập. Tỷ lệ đại học và cao đẳng so với trung học chuyên nghiệp và công nhân kỹ thuật chưa hợp lý, chưa đáp ứng được nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực của đất nước. Trong khi các nước công nghiệp trên thế giới đạt tỷ lệ đào tạo khá hợp lý 1/4/20 (1 đại học, 4 trung học chuyên nghiệp và 20 công nhân kỹ thuật) thì đối với nước ta còn cả một chặng đường dài. Năm 1979, ta đạt tỷ lệ: 1/2,2/7,1; năm 1989: 1/1,7/2,3; năm 1999: 1/1,2/1,8; năm 2002: 1/0,93/2,79. Có nghĩa là hơn 30 năm cơ cấu đào tạo nguồn nhân lực của ta không những không có chuyển biến theo chiều hướng tốt mà ngược lại ngày càng kéo theo sự bất hợp lý dẫn đến tình trạng "thừa thầy, thiếu thợ" như hiện nay.

Giáo dục - đào tạo được xác định là quốc sách hàng đầu, nhưng chưa được sự ưu tiên đầu tư xứng đáng. Ngân sách chi cho giáo dục - đào tạo tính theo đầu người đã được tăng lên so với trước, nhưng vẫn còn thua xa so với các nước trong khu vực. Năm 2002, đầu tư cho giáo dục - đào tạo bình quân đầu người của Thái Lan là 56 USD, Ma-lai-xi-a là 162 USD, Hàn Quốc là 225,3 USD, còn nước ta mới chỉ đạt khoảng 22 USD. Tính chung cả thời kỳ 1991 - 2004 chi cho giáo dục - đào tạo ở nước ta chỉ chiếm 2,9%

tổng chi của ngân sách nhà nước cho đầu tư phát triển. Đây là một tỷ lệ quá thấp.

3 - Để đáp ứng những yêu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, trước mắt cần có những giải pháp đổi mới giáo dục - đào tạo nhằm tạo ra bước đột phá trong công tác đào tạo và quy hoạch cán bộ quản lý giáo dục ở các cấp, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, đổi mới nội dung chương trình, phương pháp dạy học cho ngang tầm yêu cầu nhiệm vụ.

*Một*, thành lập một Hội đồng giáo dục - đào tạo quốc gia, bao gồm những người thật sự có tài năng, tâm huyết với sự nghiệp giáo dục - đào tạo do Thủ tướng Chính phủ đứng đầu, trung cầu ý kiến, kế sách của các nhà khoa học, các nhà giáo có nhiều kinh nghiệm, đưa ra được những quyết sách quan trọng sớm chấn hưng nền giáo dục - đào tạo nước nhà.

*Hai*, tuyển chọn những người có tài, đức thuộc các lĩnh vực khoa học, công nghệ, tập trung đào tạo, thành những cán bộ cốt cán trong lĩnh vực tham mưu, hoạch định đường lối chính sách về đào tạo nguồn nhân lực.

*Ba*, tiến cử và tuyển chọn theo một quy trình chặt chẽ, khách quan, khoa học những nhà giáo có tri thức, có kiến thức và kinh nghiệm sư phạm, tâm huyết với "sự nghiệp trồng người", có phẩm chất đạo đức trong sáng, trung thành với chủ nghĩa xã hội. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng cho họ những kiến thức về các khoa học liên ngành, về sự phát triển của khoa học - công nghệ và kinh tế tri thức, về đường lối, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, về những yêu cầu đổi mới, chấn hưng giáo dục - đào tạo và đổi mới nội dung, chương trình, giáo khoa, giáo trình của các cấp học đã được Hội đồng giáo dục quốc gia thông qua và Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đây là những người có vai trò quan trọng trong việc viết, thẩm định và tổ chức triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới

cho các cấp học và các hệ lớp một cách chuẩn mực trong một thời gian hợp lý để sớm triển khai giảng dạy đồng bộ trong toàn hệ thống giáo dục - đào tạo của đất nước.

*Bốn*, tuyển chọn và có chế độ khuyến khích hợp lý cho những học sinh học giỏi, có tư cách đạo đức tốt, tự nguyện vào học trường sư phạm, để chuẩn bị một thế hệ nhà giáo cho tương lai có đủ đức, tài. Bồi dưỡng và sát hạch lại đội ngũ giáo viên đang chức ở các cấp về mọi mặt, đưa ra khỏi ngành những giáo viên kém chuyên môn, sa sút về phẩm chất đạo đức.

*Năm*, dành một khoản kinh phí thỏa đáng để chọn cử những cán bộ khoa học, những giảng viên và giáo viên nòng cốt đi đào tạo lại, đào tạo nâng cao hoặc thực tập ở những trường đại học, viện nghiên cứu..., nổi tiếng của thế giới về những ngành mũi nhọn theo những chương trình, mục tiêu nhằm tiếp nhận chuyển giao trí tuệ và chuyển giao công nghệ tiên tiến.

*Sáu*, đẩy mạnh việc đào tạo và bồi dưỡng nhân tài cho đất nước, chọn những học sinh xuất sắc nhất trong số những học sinh giỏi đã tham gia các đội tuyển học sinh giỏi quốc gia, quốc tế... gửi đi đào tạo nước ngoài, số còn lại tổ chức thành những lớp cử nhân tài năng đào tạo và tạo điều kiện thuận lợi nhất để các em trở thành những nhân tài của đất nước trên những lĩnh vực khoa học - công nghệ mới và các ngành kinh tế mũi nhọn, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế nước nhà.

*Bảy*, thực hiện sự phân hệ trong giáo dục trung học cơ sở thành trung học phổ thông và trung học nghề. Theo đó, sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở, những học sinh có điều kiện sẽ thi hoặc xét tuyển vào trung học phổ thông. Số còn lại thu hút vào các trường trung học nghề hoặc trường công nhân kỹ thuật. Sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông, những em tốt nghiệp trung học phổ thông từ loại khá trở lên sẽ

thi vào các trường đại học, cao đẳng. Những học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông vào loại trung bình và tốt nghiệp phổ thông trung học nghề sẽ thi vào các trường cao đẳng để đào tạo kỹ sư thực hành, hoặc thi vào trung học chuyên nghiệp, trung học nghề. Sớm lựa chọn những thanh niên ưu tú, đã tốt nghiệp phổ thông trung học, đang công tác ở các địa phương, đưa đi đào tạo kỹ sư nông nghiệp và các chuyên ngành khác theo yêu cầu đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế, theo những khóa đào tạo đặc biệt dành riêng cho đối tượng này và tổ chức theo vùng lãnh thổ.

*Tám*, hằng năm theo định kỳ vào cuối năm cũ hoặc đầu năm mới cần có những cuộc gặp chung giữa những người có trọng trách, các nhà khoa học và các nhà giáo đầu ngành của các cơ quan giáo dục - đào tạo và trung tâm khoa học lớn của quốc gia, liên hiệp các hội khoa học Việt Nam... với sự chủ trì của đồng chí Chủ tịch Hội đồng giáo dục - đào tạo quốc gia để lắng nghe và thảo luận, đưa ra những ý kiến tư vấn, những khuyến nghị của trí tuệ tập thể các nhà khoa học, các nhà giáo đầu ngành với Đảng, Nhà nước về định hướng phát triển giáo dục - đào tạo, định hướng phát triển khoa học - công nghệ và sự kết hợp giữa giáo dục - đào tạo với nghiên cứu khoa học - công nghệ; cách tuyển chọn và giao chương trình, đề tài; giới thiệu những nhà khoa học, những nhà giáo tài năng, đức độ để viết giáo khoa, giáo trình, làm chủ nhiệm chương trình, đề tài và tham gia các hội đồng xét duyệt, thẩm định, nghiệm thu giáo trình, giáo khoa và các chương trình, đề tài khoa học cấp nhà nước.

Trong bối cảnh nước ta hiện nay, thực hiện đồng bộ, hữu hiệu những giải pháp nêu trên nhất định sẽ góp phần tạo nên sự chuyển biến đáng kể trong giáo dục - đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. □